

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện phòng, chống tham nhũng năm 2023

(Từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/12/2023)

Thực hiện Công văn số 1022/TTT-VP ngày 20/10/2023 của Thanh tra tỉnh về việc báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024. Sở Y tế báo cáo kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG (PCTN)

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN trong phạm vi trách nhiệm của ngành

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN

Lãnh đạo Sở Y tế đã quán triệt Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc tiếp tục thực hiện các văn bản còn hiệu lực như: Công khai chế độ, định mức, tiêu chuẩn áp dụng trong đơn vị cho toàn thể cán bộ, công chức, người lao động (CBCCVCLĐ) và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật liên quan đến việc PCTN, TC theo văn bản hướng dẫn trong các cuộc họp giao ban định kỳ, giao ban cuối tuần cho Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các phòng chức năng thuộc Sở, sao gửi văn bản và chuyển văn bản qua hệ thống TD Office đến các đơn vị trực thuộc, các phòng thuộc Sở đồng thời chỉ đạo các đơn vị trong ngành tổ chức triển khai thực hiện (*xem Phụ lục*).

Tháng 4/2023, Sở Y tế tổ chức tập huấn, hướng dẫn các văn bản pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật (mới) liên quan đến công tác Tổ chức cán bộ. Quy trình, thủ tục xây dựng Đề án vị trí việc làm và công tác tuyển dụng, sử dụng, quy hoạch, bổ nhiệm công chức, viên chức cho các đơn vị thuộc Sở Y tế và các Trung tâm Y tế huyện, thành phố.

b) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN

Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở quan tâm, theo dõi việc giải quyết các thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp, như: Công văn số 3325/SYT-T.T.ra ngày 01/8/2022 về việc tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng 6 tháng cuối năm 2022; Công văn số 812/SYT-T.T.ra

ngày 02/3/2023 về khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; Công văn số 2811/SYT-VP ngày 22/6/2023 về triển khai các biện pháp thực hiện công tác cải cách hành chính 06 tháng cuối năm; Công văn số 4775/SYT-VP ngày 21/10/2023 về xây dựng, ban hành quy trình giải quyết cụ thể từng thủ tục hành chính; Công văn số 4775/SYT-VP ngày 21/10/2023 về xây dựng, ban hành quy trình giải quyết cụ thể từng thủ tục hành chính; Công văn số 4786/SYT-VP ngày 23/10/2023 về chấn chỉnh chấp hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí.

Qua đó, các Phòng chức năng sở, các đơn vị đã chủ động trong công việc, lề lối làm việc, ý thức trách nhiệm trong thi hành nhiệm vụ, công vụ của cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao; chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương, nội quy, quy chế của cơ quan; có thái độ lịch sự, niềm nở, nhã nhặn trong thi hành nhiệm vụ, công vụ, có trách nhiệm trong giải quyết công việc của tổ chức, công dân.

2. Kết quả thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị

Giá các dịch vụ khám, chữa bệnh, lệ phí cấp chứng chỉ hành nghề, giấy phép hoạt động, bảng kê khai tài sản, mua sắm trang thiết bị y tế, xây dựng cơ bản, các nguồn viện trợ, kinh phí chi tiêu nội bộ, quy trình thủ tục giải quyết công việc, công tác tổ chức cán bộ (*tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động*)... được công khai dưới nhiều hình thức như tổ chức đấu thầu, công bố tại cuộc họp của đơn vị, niêm yết tại trụ sở làm việc, thông báo bằng văn bản đến các đơn vị có liên quan, thông báo trên Website của ngành.

b) Xây dựng, ban hành và thực hiện các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn

Đầu năm 2023 các đơn vị xây dựng lại các chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quy chế chi tiêu nội bộ, liên quan quyền lợi cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) trong đơn vị trên cơ sở văn bản hướng dẫn của trên và lấy ý kiến của toàn thể CBCCVC tại Hội nghị Công chức, viên chức trước khi Thủ trưởng đơn vị ký ban hành. Không có trường hợp đơn vị tự đề ra các thủ tục hành chính ngoài những quy định đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền quy định.

c) Việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà: Chưa phát hiện lợi dụng việc tặng quà, nhận quà tặng để hối lộ hoặc thực hiện các hành vi vụ lợi khác.

d) Xây dựng và thực hiện Quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBCCVC

CBCCVC và người lao động tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 928/KH-SYT ngày 18/4/2014 của Sở Y tế về triển khai thực hiện Thông tư số 07/2013/TT-

BYT ngày 25/02/2013 của Bộ Y tế về quy tắc ứng xử của CBCCVC và người lao động làm việc tại các đơn vị trong ngành Y tế và Quyết định số 930/QĐ-BCĐ của Ban chỉ đạo Quy tắc ứng xử ngày 18/4/2014 về việc phân công trách nhiệm các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử trong ngành y tế.

Trong năm 2023, có 01 trường hợp công chức vi phạm khoản 3, Điều 18 Luật Cán bộ, công chức năm 2008 những việc cán bộ, công chức không được làm liên quan đến đạo đức công vụ; Khoản 1 Điều 8 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức “Vi phạm quy định của pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ của cán bộ, công chức”; đã xử lý kỷ luật với hình thức Giáng chức.

d) Việc chuyển đổi vị trí CBCCVC theo Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ

Ngày 24/7/2023, Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 3223/KH-SYT về việc thực hiện việc định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức thuộc cơ quan Sở Y tế năm 2023 và những năm tiếp theo.

Năm 2023 điều động, bổ nhiệm ông Lê Trọng Lưu, Trưởng phòng Kế hoạch - Nghiệp vụ - Tài chính thuộc Sở Y tế giữ chức vụ Chi cục trưởng Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận.

e) Minh bạch tài sản, thu nhập

Ngày 07/10/2023, Sở Y tế có Công văn số 4501/SYT-T.Tra về việc hướng dẫn kê khai tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, đơn vị.

Năm 2023 thực hiện kê khai tài sản, thu nhập vào tháng 12/2023.

f) Xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng: không có.

g) Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán

Tiếp tục thực hiện:

- Website ngành Y tế; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành và quản lý (*phần mềm tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua đường dây nóng, đấu thầu thuốc, hồ sơ công văn, thuốc, bệnh nhân, tài chính,...*); sử dụng thư tín điện tử trong toàn ngành.

- Phần mềm TD Office được sử dụng trong toàn ngành, quy trình giải quyết cấp giấy hành nghề theo thủ tục 1 cửa, quản lý hồ sơ và tài liệu theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015; 03 đơn vị trực thuộc đã áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001: 2015; lương, phụ cấp và các khoản chi trả cho CBCCVC thể hiện qua thẻ ATM.

- Cung cấp 51,3% (37/72) thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần trên cổng dịch vụ công của tỉnh. 100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính của Sở Y tế như: Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh; chứng chỉ hành nghề Dược, giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, giấy đủ điều kiện kinh doanh Dược ... đã được ký số.

- Các cơ sở khám chữa bệnh ứng dụng phần mềm quản lý hệ thống thông tin bệnh viện trong quản lý hoạt động khám chữa bệnh liên thông dữ liệu công giám định Bảo hiểm Xã hội, liên thông dữ liệu lên cổng thông tin đơn thuốc quốc gia; ứng dụng các phần mềm quản lý khác như quản lý kế toán, tài sản, nhân sự, quản lý văn bản, báo cáo thống kê, quản lý chất lượng bệnh viện, quản lý sức khỏe - Phục hồi chức năng người khuyết tật, ... trong công tác quản lý điều hành. Trang bị máy quét mã QR tại phòng khám để phục vụ công tác khám, chữa bệnh được nhanh chóng.

- Đặc biệt, các bệnh viện đã áp dụng nhiều công nghệ tiên tiến trong hoạt động khám chữa bệnh cho người dân, hướng đến bệnh viện thông minh: Triển khai bệnh án điện tử để thay thế hoàn toàn bệnh án giấy; phối hợp với Công ty cổ phần Y tế thông minh thiết kế ứng dụng phần mềm hệ thống thông tin bệnh viện, quản lý các hoạt động khám chữa bệnh ngoại trú, nội trú; hoàn thiện hệ thống thông tin xét nghiệm (Quản lý chỉ định và trả kết quả xét nghiệm, kết nối liên thông với phần mềm quản lý bệnh viện); hoàn thiện hệ thống lưu trữ và truy xuất dữ liệu hình ảnh (Quản lý thông tin bệnh nhân được chỉ định, kết quả cận lâm sàng, giao diện kết nối (Interface) 2 chiều với thiết bị chẩn đoán hình ảnh thông dụng, hoàn thiện hệ thống PACS để bác sĩ có thể xem hình ảnh X-quang, CT Scan, MRI, ... trên điện thoại thông minh, máy tính).

- 100% cơ sở khám, chữa bệnh đã phối hợp với các Ngân hàng thương mại triển khai đa dạng hóa các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt qua QR Code tính tiền tại các quầy thu viện phí hoặc máy POS đặt tại viện phí nội trú và ngoại trú; đăng ký khám bệnh qua mobile app, internet, tổng đài 19006888 đáp ứng yêu cầu của người dân khi tham gia khám chữa bệnh như POS, quét mã QR, thẻ khám bệnh thông minh,...; 100% các đơn vị trực thuộc Sở Y tế thực hiện thanh toán tiền lương, phụ cấp, các khoản đóng góp, thanh toán các khoản chi dịch vụ công cộng cho công chức, người lao động và nhà cung cấp dịch vụ qua hệ thống Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại theo đó công tác quản lý về tài chính đảm bảo chính xác, đầy đủ, hạn chế rủi ro.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng

a) Qua công tác tự kiểm tra

- Sở Y tế thực hiện 01 cuộc kiểm tra về xung đột lợi ích theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh; các đơn vị tự giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, tuyển dụng, cung ứng thuốc theo kết quả đấu thầu tập trung của Sở Y tế; đấu thầu hóa chất và vật tư y tế, xây dựng cơ bản,...:

thời điểm báo cáo chưa phát hiện có hành vi tham nhũng.

- Được sự chỉ đạo của Ban thường vụ Đảng ủy Sở Y tế tại Kế hoạch số 203-KH/ĐU ngày 10/7/2023 về kiểm tra việc triển khai và thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023, Thanh tra Sở Y tế đã tham gia cùng với Đảng bộ Sở kiểm tra tại 05/11 đơn vị trực thuộc (*Bệnh viện Lao và bệnh phổi, Bệnh viện Mắt, Bệnh viện CK Da liễu-Tâm thần, Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y, Trung tâm Kiểm soát DP-TP và TBYT*). Qua kiểm tra các đơn vị thực hiện nghiêm công tác PCTNTC tuy nhiên, tại Trung tâm giám định Y khoa-Pháp y vẫn còn một số tồn tại như: bỏ sót một trường hợp chưa kê khai tài sản, thu nhập hàng năm theo Danh mục quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định 130/2020/NĐ-CP; thanh toán chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp cho thành viên tham gia giám định bằng tiền mặt (theo Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg ngày 01/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp). Đoàn kiểm tra đã yêu cầu đơn vị hướng dẫn kê khai tài sản thu nhập bổ sung và đưa vào lưu hồ sơ viên chức theo quy định đối với trường hợp trên; có giải pháp không thanh toán bằng tiền mặt chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp cho thành viên tham gia giám định.

b) Qua hoạt động thanh tra: chưa phát hiện có trường hợp tham nhũng.

c) Qua công tác điều tra, truy tố, xét xử: chưa có.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt, giáo dục PCTN được Đảng ủy và Sở Y tế triển khai kịp thời đến các đơn vị thuộc ngành và được Thủ trưởng các đơn vị triển khai đến toàn thể cán bộ, CCVCLĐ. Các lĩnh vực liên quan đến PCTN đều được các đơn vị triển khai đầy đủ, chấp hành khá tốt trên các lĩnh vực như: đấu thầu thuốc và vật tư y tế, xây dựng cơ quan, mua sắm tài sản công, sử dụng kinh phí, công tác cán bộ... Các chế độ liên quan đến cán bộ, CCVCLĐ được công khai theo đúng quy định. Quy tắc ứng xử thường xuyên được nhắc nhở trong các cuộc họp, sinh hoạt định kỳ; ý kiến phản ánh của người dân về cách ứng xử của nhân viên y tế sau khi giải quyết được lưu lại trên hệ thống mạng. Cải cách hành chính được điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung và kiến nghị sửa đổi, bổ sung đã giải quyết nhanh kịp thời các văn bản chỉ đạo của trên, giảm bớt thời gian đi lại của người dân.

Công tác thanh tra, kiểm tra được tăng cường, phát hiện và xử lý nghiêm minh các sai phạm, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCTN.

III. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2024

- Tiếp tục triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên liên quan đến PCTN cho toàn thể CBCCV trong toàn ngành.

- Giáo dục pháp luật về PCTN bằng nhiều hình thức: thông qua các đợt sinh hoạt của đơn vị, mở các lớp học tập... gắn với cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

- Phát huy thật sự tính dân chủ trong các cơ quan đơn vị. Nâng cao vai trò tiên phong gương mẫu của đảng viên, cấp ủy đơn vị.

- Tiếp tục cải cách thủ tục hành chính để giảm phiền hà cho tổ chức, cá nhân đến liên hệ làm việc.

- Thanh tra trách nhiệm thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí năm 2023 tại đơn vị trực thuộc.

- Thực hiện đúng quy định việc chịu trách nhiệm của CBCCVC đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu với những sai phạm, tiêu cực xảy ra trong cơ quan mình.

- Giải quyết đơn thư liên quan đến tham nhũng, sơ tổng kết và biểu dương khen thưởng kịp thời những cá nhân và đơn vị chấp hành và thực hiện tốt công tác PCTN (nếu có)./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo Sở;
- Chủ tịch Công đoàn Ngành;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Y tế (Mục BCPCTN);
- Lưu: VT, Thanh tra.

GIÁM ĐỐC

Lê Vũ Chương

Phụ lục

Một số văn bản Phòng, chống tham nhũng được Sở Y tế quán triệt
(Kèm theo Báo cáo số/BC-SYT ngày tháng năm 2023 của Sở Y tế)

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Nội dung văn bản triển khai thực hiện	Ghi chú
1	Quyết định 606/QĐ-SYT	05/10/2022	Ban hành quy chế làm việc của Sở Y tế	
2	Công văn 5645/SYT-T.Tra	13/12/2022	Tiếp tục hướng dẫn một số nội dung kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.	
3	Quyết định 933/QĐ-SYT	31/12/2022	Ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý và sử dụng tài sản công của Sở Y tế tỉnh Ninh Thuận năm 2023.	
4	Công văn 109/SYT-KHNVTCT	10/01/2023	Chi thu nhập tăng thêm cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động từ nguồn kinh phí tự chủ tiết kiệm năm 2022.	
5	Kế hoạch 153/KH-SYT	12/01/2023	Tuyên truyền, phổ biến quán triệt và triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023.	
6	Kế hoạch 312/KH-SYT	31/01/2023	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng năm 2023	
7	Công văn 936/SYT-T.Tra	09/3/2023	Triển khai thực hiện “kiểm soát xung đột lợi ích” năm 2023.	
8	Kế hoạch 933/KH-SYT	09/3/2023	Thực hiện phong trào thi đua “Đẩy mạnh thực hiện kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” trong Ngành y tế.	
9	Kế hoạch 1041/KH-SYT	14/3/2023	Tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, hoá chất vật tư y tế	
10	Kế hoạch 1304/KH-SYT	28/3/2023	Triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023	
11	Chương trình 1647/CTr-SYT	16/4/2023	Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngành y tế năm 2023	
12	Công văn số 2135/SYT-VP	15/5/2023	Tăng cường kiểm soát thủ tục hành chính.	
13	Quyết định 210/QĐ-SYT	19/5/2023	Công bố công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2022 của Sở Y tế Ninh Thuận.	
14	Công văn 3063/SYT-T.Tra	12/7/2023	Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng 06 tháng cuối năm.	
15	Kế hoạch 3297/KH-SYT	26/7/2023	Tự kiểm tra về công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực	
16	Kế hoạch 3491/KH-SYT	07/8/2023	Triển khai thực hiện Kế hoạch số 685-KH/BCSD ngày 02/8/2023 của Ban Cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai thực hiện Kế hoạch số 225-KH/TU ngày 18/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khắc phục các hạn chế, vướng mắc, khó khăn và thực hiện các kiến nghị của Đoàn công tác thành viên Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.	
17	Công văn 4781/SYT-KHNVTCT	22/10/2023	Triển khai thực hiện chỉ trả chế độ phụ cấp ưu đãi nghề theo Nghị định số 05/2023/NĐ-CP ngày 15/02/2023 của Chính Phủ	

Biểu số: 01/PCTN

TỔNG HỢP KẾT QUẢ VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG**Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/9/2023***(Kèm theo Báo cáo số/BC- SYT ngày/.../2022 của Sở Y tế)*

MS	NỘI DUNG	ĐVT	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	14
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	03
3	Số văn bản được bãi bỏ để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	00
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	12
5	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	Khoản 1600
6	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	00
	PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
	<i>Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động</i>		
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	12 đơn vị tự kiểm tra nội bộ và 05 đơn vị kiểm tra theo Kế hoạch số 203-KH/ĐU ngày 10/7/2023 về kiểm tra việc triển khai và thực hiện công tác PCTN, TC năm 2023
8	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ</i>		
9	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được ban hành mới	Văn bản	0
10	Số văn bản về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ	Văn bản	12 (Quy chế chi tiêu nội bộ)
11	Số cuộc thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Cuộc	02
12	Số vụ vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Vụ	0
13	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ	Người	0

14	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hành chính	Người	0
15	Số người vi phạm các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã bị xử lý hình sự	Người	0
16	Tổng giá trị các vi phạm về định mức, tiêu chuẩn, chế độ được kiến nghị thu hồi và bồi thường (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
17	Tổng giá trị vi phạm định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
	Thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn		
18	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn	CQ, TC, ĐV	05
19	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	01
20	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
21	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
22	Số người bị xử lý do có vi phạm vì xung đột lợi ích	Người	0
23	Số người bị xử lý do có vi phạm về việc kinh doanh trong thời hạn không được kinh doanh sau khi thôi giữ chức vụ	Người	0
	Chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn		
24	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt		
25	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng tại Cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	93
26	Số thủ tục hành chính chính công được áp dụng mức độ 3 hoặc 4 tại cơ quan, tổ chức, đơn vị	Thủ tục	TTHC thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần 37, trong đó toàn trình 23 và một phần 14; tiếp nhận tại Trạm Y tế: 01
27	Số thủ tục hành chính yêu cầu người dân, doanh nghiệp bổ sung hồ sơ từ 02 lần trở lên	Lượt thủ tục	0
28	Số cuộc kiểm tra, thanh tra việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Cuộc	0
29	Số vụ phát hiện vi phạm trong việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt	Vụ	0
30	Tổng giá trị giao dịch qua Hệ thống thanh toán điện tử liên ngân hàng (1)	Triệu đồng	0
31	Tỷ trọng tiền mặt trên tổng phương tiện thanh toán (2)	%	
	Thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn		
32	Số người đã thực hiện kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ	Người	332
33	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	02

34	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện các quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập	CQ, TC, ĐV	0
35	Số người bị kỷ luật do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập	Người	0
35.1	<i>Số người bị kỷ luật do kê khai tài sản, thu nhập không trung thực</i>	Người	0
35.2	<i>Số người bị kỷ luật do có vi phạm khác về kiểm soát tài sản, thu nhập</i>	Người	0
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
36	Tổng số vụ việc tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Vụ	0
37	Tổng số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo	Người	0
	<i>Qua công tác kiểm tra và tự kiểm tra của cơ quan, tổ chức, đơn vị</i>		
38	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Vụ	0
39	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước	Người	0
40	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Vụ	0
41	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua công tác tự kiểm tra	Người	0
42	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Vụ	0
	<i>- Trong đó số vụ tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	vụ	0
43	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan có chức năng phòng, chống tham nhũng	Người	0
	<i>- Trong đó số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua kiểm tra hoạt động chống tham nhũng trong cơ quan thanh tra</i>	người	0
	<i>Qua hoạt động giám sát, thanh tra, kiểm toán</i>		
44	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Vụ	0
45	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động giám sát của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử và xử lý đề nghị của cơ quan dân cử, đại biểu dân cử	Người	0
46	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động thanh tra	Vụ	0
47	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua hoạt động thanh tra	Người	0
48	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Vụ	0
49	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện thông qua hoạt động kiểm toán	Người	0
	<i>Qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng</i>		
50	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ việc	0
51	Số vụ việc có phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng đã được xem xét	Vụ việc	0
52	Số vụ tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	Vụ	0

53	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện thông qua xem xét nội dung phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng	người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
54	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
55	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua các hoạt động khác (ngoài những hoạt động nêu trên, nếu có)</i>		
56	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua các hoạt động khác	Vụ	0
57	Số đối tượng có hành vi tham nhũng phát hiện qua các hoạt động khác	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
58	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
59	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	<i>Bảo vệ, khen thưởng người tố cáo, phát hiện tham nhũng</i>		
60	Số người tố cáo hành vi tham nhũng được được bảo vệ theo quy định của pháp luật về tố cáo	Người	0
61	Số người tố cáo hành vi tham nhũng bị trả thù	Người	0
62	Số người đã bị xử lý do có hành vi trả thù người tố cáo	Người	0
63	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng	Người	0
	XỬ LÝ TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI ĐỨNG ĐẦU CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ KHI ĐỂ XẢY RA THAM NHƯNG		
64	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
65	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
66	Số người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
66.1	- Khiển trách	Người	0
66.2	- Cảnh cáo	Người	0
66.3	- Cách chức	Người	0
	XỬ LÝ THAM NHƯNG TRONG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ		
67	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0
68	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp) trong đó:	Người	0
68.1	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng	Người	0
68.2	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng	Người	0
68.3	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng	Người	0
68.4	- Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	0
69	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
70	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
71	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
72	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	<i>Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được</i>		
73	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
74	Đất đai	m ²	0
	<i>Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường</i>		

75	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
75.1	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp hành chính	Triệu	0
75.2	- Kết quả thu hồi tiền bằng biện pháp tư pháp	Triệu	0
76	Đất đai	m ²	0
76.1	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp hành chính	m ²	0
76.2	- Kết quả thu hồi đất bằng biện pháp tư pháp	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
77	Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
78	Đất đai	m ²	0
	PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TRONG DOANH NGHIỆP, TỔ CHỨC KHU VỰC NGOÀI NHÀ NƯỚC		
79	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) thuộc phạm vi quản lý	Tổ chức	0
80	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) được thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
81	Số công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội (quy định tại Khoản 1 Điều 80 Luật PCTN) bị xử lý do có vi phạm pháp luật về PCTN	Tổ chức	0
82	Số vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Vụ	0
83	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý được phát hiện	Người	0
84	Số đối tượng có hành vi tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý đã bị xử lý hình sự	Người	0
85	Thiệt hại gây ra bởi các vụ tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
86	Kết quả thu hồi tài sản tham nhũng trong khu vực ngoài nhà nước thuộc phạm vi quản lý (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0

Biểu số: 02/PCTN

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG KỲ

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/9/2023)

(Kèm theo Báo cáo số:BC-SYT ngàythángnămcủa Sở Y tế)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc	Ghi chú
1	Không có				

Biểu số: 03/PCTN

**KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, KHẮC PHỤC CÁC VĂN BẢN CÒN SƠ HỎ, DỄ BỊ
LỢI DỤNG ĐỂ THAM NHŨNG^(*)**

(Số liệu tính từ ngày 15/12/2022 đến ngày 14/9/2023)

TT	Tên, số, ngày, tháng, năm	Cơ quan ban hành văn bản	Nội dung sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng	Kết quả khắc phục			Ghi chú
				Đã được khắc phục theo thẩm quyền	Chưa khắc phục xong	Nguyên nhân của việc chưa khắc phục xong	
MS	1	2	3	4	5	6	7
1	Không có						

Hướng dẫn cách ghi biểu:

(*) Phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra, điều tra, truy tố xét xử, theo dõi thi hành pháp luật, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

- Cột (4), (5): Điền dấu "x"

- Cột (6): Nhập nội dung khi tích "x" tại Cột (5)